

NGÔI NHÀ SÀN CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH Ở HÀ NỘI MỘT BIỂU TƯỢNG VĂN HÓA ĐỘC ĐÁO

LÊ SỸ GIÁO

ít kỳ người Việt Nam hay vị khách quốc tế nào khi đến Hà Nội cũng đều có nguyện vọng được ngắm viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh, thăm nơi ở và làm việc của Người. Nơi Người ở và làm việc là ngôi nhà sàn hết sức giản dị đối với một lãnh tụ vĩ đại như Người, nhưng cũng vô cùng thanh tịnh đậm dấu ấn văn hóa truyền thống.

Thật, ngôi nhà là một hiện tượng văn hóa độc đáo. Nó đơn giản nhưng không đơn điệu. Nó đơn sơ nhưng lại là hình bóng của lịch sử, của truyền thống không phải chỉ của một dân tộc, một nước mà của cả một khu vực rộng lớn cả vùng Đông Nam Á. Nếu ngược về quá khứ xa xưa ta thấy ngôi nhà sàn còn phổ biến ở nhiều vùng trên thế giới, rộng lớn hơn nhiều so với khu vực Đông Nam Á. Ngôi nhà rất có ý nghĩa về mặt đồng đại cũng như lịch đại đó đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh cho xây cất trong khu vực Phủ Chủ tịch. Nó là nơi ở và làm việc của Người suốt 11 năm, từ 1958, ngày khánh thành ngôi nhà đến 17-8-1969 lúc Người ốm nặng.

I

Những ngôi nhà nói chung và có liên quan đến nó là các thiết chế kinh tế và đời sống là một trong những bộ phận quan trọng nhất của nền văn hóa vật chất, được con người sáng tạo nên trong quá trình lao động tập thể, cải biến môi trường địa lý tự nhiên và cũng là sự thích nghi tích cực đối với môi trường tự nhiên.

Điều rõ ràng là các loại hình nhà về cơ bản phụ thuộc vào các tập quán của đời sống. Tập quán của các tộc người khác nhau ảnh hưởng đến các nét đặc trưng của nhà cửa của họ và đến lượt nó nhà cửa lại có mối liên hệ với các loại hình kinh tế - văn hóa.

Ở Việt Nam nhà cửa làng quê (nhà cửa truyền thống) tồn tại vào cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX có thể phân ra hai loại: cố định và tạm thời. Loại nhà cố định đại bộ phận là dạng nhà có cấu trúc gồm một phòng hoặc nhiều phòng. Những ngôi nhà này là nhà ở định cư. Cùng dạng với nó có thể kể đến những ngôi nhà trên các thuyền bè của những người đánh cá trên sông, trên biển như một bộ phận của người Việt và người Khơme; Loại nhà tạm thời có các mái che được xây cất trên các thân cây. Bộ phận dạng nhà cửa tạm thời nguyên khai này được xây cất trong thời gian thu hoạch mùa

màng và ngay cả thời kỳ chuẩn bị các mảnh đất gieo trồng.

Kết cấu đặc trưng nhà cửa của đại bộ phận các cư dân ở Việt Nam là kết cấu khung - cột. T kết cấu này là hệ thống mái nhà hoặc là hai hoặc là bốn mái theo bình diện chữ nhật. (Trừ một phần người Thái đen ở Tây bắc, một bộ phận cư dân ngôn ngữ Môn - Khmer ở miền Nam - mái hoặc khung tường có dạng ô van). Trong các loại hình nhà cửa có kết cấu khung - cột chúng ta gặp nhà đất, nhà sàn và nhà nửa sàn với nguyên vật liệu chủ yếu là gỗ tre. Ở một số vùng ven biển miền Trung và một bộ phận khá lớn của miền núi phía Bắc vô số, vô kể cũng được sử dụng xây cất nhà cửa. Ngoài ra ở nhiều vùng nhà còn được xây bằng gạch mộc, bên ngoài trát vữa và quét vôi trắng.

Bên cạnh nhà đất với kết cấu khung - cột như đã nói, chúng ta thấy nhà sàn tồn tại khá phổ biến ở nhiều dân tộc trên lãnh thổ Việt Nam. Loại nhà này đặc biệt điển hình cho các cư dân miền núi thuộc nhiều nhóm ngôn ngữ khác nhau.

Những ngôi nhà sàn của các tộc người ở miền núi Việt Bắc, Tây Bắc, Tây Nguyên có quy mô nhỏ hơn so với những ngôi nhà ở các vùng đồng bằng là thể hiện sự ảnh hưởng của cảnh quan khí hậu và điều kiện kinh tế của các vùng miền núi. Những ngôi nhà này có rất nhiều đặc điểm giống với các ngôi nhà của các vùng sườn Tây Trường Sơn của các nước láng giềng với Việt Nam, của Lào và Campuchia.

Đối với các tộc người Tây nguyên còn tồn tại những ngôi nhà dài. Những ngôi nhà này theo bình diện chữ nhật trong đồ án thiết kế. Lối chính vào ngôi nhà đặt chiếc cầu thang làm bằng đoạn tre hoặc từ một thân gỗ chặt dẽo thành các khúc. Những ngôi nhà dài tồn tại phổ biến ở người Êđê, Giarai, Raglai mà chiều dài của nó trước đây đạt mức độ kỷ lục là trên 100m.

Điềm qua đôi nét về các đặc điểm rất chung của nhà cửa các dân tộc Việt Nam chúng ta thấy rằng nhà cửa truyền thống của nhiều vùng là ngôi nhà sàn. Ngay cả với người Việt đại bộ phận đã cư trú trên nhà đất thì nhà sàn vẫn hiện diện ở một bộ phận cư dân của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Tập quán cư trú trên nhà sàn trước kia cũng như hiện nay là rất phù hợp với điều kiện nhiệt đới gió mùa độ ẩm cao, nắng nóng, mưa nhiều, côn trùng, thú dữ lắm. Nhà sàn đảm bảo được sự thông thoáng mát mẻ về mùa hè, dễ sưởi ấm về mùa đông, tránh được sự ứ đọng thường xuyên của thú dữ và côn trùng đối với người và gia súc. Vì vậy nhà sàn vừa có đặc tính khu vực vừa thể hiện đặc trưng văn hóa của người trong đặc thù văn hóa của nó.

II

Năm 1954 thực dân Pháp thua trận phải rút khỏi miền Bắc nước ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh trở Thủ đô sống trong khu Phủ Chủ tịch vốn là dinh Phủ toàn quyền của Pháp ở Đông Dương trước đây. Người sống trong một căn phòng hết sức bình thường, căn phòng của người thợ điện đá ở và phục vụ dinh toàn quyền. Lâu đài sang trọng mà các viên toàn quyền Pháp đã sử dụng được dành làm nơi tiếp khách quốc tế và các đoàn đại biểu của các tầng lớp nhân dân Việt Nam. Lâu đài đó chính là ngôi

hủ Chủ tịch hiện nay.

Khoảng đầu năm 1958 theo yêu cầu của Chủ tịch Hồ Chí Minh Cục kiến thiết cơ bản thuộc Tổng cục hậu cần QĐND VN đã thiết kế và cho thi công ngôi nhà sàn của Người mà chúng ta đang nói đến. Theo tài liệu lưu trữ ở Bảo tàng Hồ Chí Minh thì nhà sàn của Bác được Người gợi ý làm theo kiểu nhà sàn Việt Bắc. Nhà làm bằng loại gỗ gì, thiết kế các phòng như thế nào, bố trí phần trên phần dưới ra sao Chủ tịch Hồ Chí Minh đều có những gợi ý cụ thể cho người thiết kế. Người có vinh dự vẽ thiết kế ngôi nhà là đồng chí Nguyễn Văn Ninh bấy giờ là cục trưởng cục thiết kế cơ bản Tổng cục hậu cần. Phụ trách công việc thi công là đội thiết kế cơ bản hơn 30 người do đồng chí Nguyễn Kim Hoàn làm đội trưởng. Thời gian thi công là hơn một tháng và ngôi nhà được hoàn thành vào ngày 17-5-1958. Mặt trước ngôi nhà được bố trí ra hướng ao cá theo yêu cầu của Hồ Chủ tịch. Hướng này đồng thời cũng là hướng đông - nam. Ngôi nhà cách ao 17m, trước nhà có một miếng đất nhỏ để trồng hoa, xung quanh nhà có đất để trồng cây.

Lúc đầu theo đồ án thiết kế phần mặt sàn (tầng trên) định bố trí ba gian : một gian làm việc, một gian làm phòng ăn và một gian làm phòng nghỉ. Hồ Chủ tịch đã không đồng ý với dự kiến này vì theo Người thì "nhà sàn Việt Bắc chỉ có một gian". Sau nhiều lần đề nghị Người mới đồng ý cho thiết kế hai gian phần mặt sàn với dự kiến : một gian cho người và một gian cho đồng chí Phạm Văn Đồng lúc này đang là Thủ tướng Chính phủ. Điều cần lưu ý là khi ngôi nhà xây cất xong đồng chí Phạm Văn Đồng phải thuyết phục nhiều lần Hồ Chủ tịch mới thuận sử dụng cả hai gian như chúng ta thấy hiện nay.

Ngôi nhà có 4 hàng cột, mỗi hàng 5 cột đều vuông tứ diện. Chiều dài nhà ước tính 10,50m, chiều rộng khoảng 6,00m. Phần mặt sàn xung quanh có hệ thống lan can với chiều rộng 1,50m, trong đó phần sử dụng là 1,20m. Lan can có hàng rào chắn song ngang - 6 thanh gỗ, với chiều cao khoảng 1,20m. Trên hệ thống lan can ở góc phải phía mặt trước có kê một bàn, một ghế mây để Bác có thể ngồi làm việc cho thoáng mát.

Cầu thang lên phần sàn được thiết kế với độ dốc thấp. Cầu thang có 13 bậc, chiều rộng cầu thang khoảng 0,8m. Hồ Chủ tịch gợi ý làm cầu thang rộng để mỗi khi có khách (đặc biệt là khách quốc tế) Người có thể cùng khách bước song hành lên nhà. Trong trường hợp các vị khách có phu nhân hay hộ quân cùng đi đến thăm Người họ cũng có thể bước song hành theo các bậc của cầu thang. Phía bên của cầu thang bố trí một cánh cửa chắn song thấp có treo một quả chuông nhỏ bằng đồng để báo cho Người biết mỗi khi có khách lên nhà.

Diện tích sử dụng của hai căn phòng mặt sàn rất khiêm tốn : 3,60 X 3,29m và 3,60m X 3,15m. Nếu tính chính xác thì một phòng có diện tích là 11,84m², còn phòng kia là 11,34m².

Trong căn phòng Người làm việc được bố trí một bàn gỗ lớn, một ghế tựa bằng mây, một giá sách gắn vào vách tường gỗ, một máy chữ, một quạt điện. Trừ mặt vách phân cách với phòng nghỉ hoàn toàn bằng gỗ còn ba mặt kia xung quanh gỗ cao độ 1m. Phần còn lại được ghép bằng các lưới sợi bông nhỏ để tạo cho gian phòng thông thoáng, sáng sủa hơn. Trong căn phòng làm việc này Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng tiếp khách quốc tế và khách trong nước. Ở đây không có sa lông, bàn trà. Cà phê và chủ khi chuyện trò hay bàn công việc đều ngồi bệt trên mặt sàn lát gỗ - phong cách thân mật ít truyền thống và rất phương đông.

Phòng nghỉ của Người cũng kê một bàn gỗ lớn, một ghế tựa mây. Trên bàn đặt một chiếc một lọ hoa thủy tinh luôn cắm 10 bông huệ trắng, chiếc mũ cát của Người và một ít sách báo. Sở giường của Người đặt chiếc đèn bàn và chiếc đồng hồ báo thức, cạnh đó dưới mặt sàn có chai lọc và một phích nhỏ đựng nước nóng. Trong phòng còn có chiếc quạt điện nhỏ, một chiếc quạt của quê hương Nghệ Tĩnh tặng Người và chiếc quạt cát bằng lá cọ trong vườn Phủ Chủ tịch do người làm. Chiếc giường đơn của Người cũng bình thường như những chiếc giường của đại bộ các gia đình ở các thành phố của Việt Nam.

Phần dưới của ngôi nhà sàn được thiết kế thành một phòng rộng. Giữa phòng kê một bàn với 10 ghế tựa cũng bằng gỗ và một ghế tựa mây. Xung quanh được xây hệ thống bệ theo các cột trong theo cả chiều rộng và chiều dài của ngôi nhà. Hệ thống bệ này có chiều cao khoảng xây bằng gạch đỏ, ngoài trát xi măng, trên mặt bệ lát ván. Khi có đông người hội họp hay lúc khách, nhất là đối với các cháu thiếu niên và nhi đồng thì hệ thống này biến thành những chiếc ngồi được rất nhiều người. Trong không gian này còn đặt một chiếc ghế mây dài kiểu đi vắng chân cầu thang để Hồ Chủ tịch ngồi nghỉ hay ngả lưng sau những lúc Người làm việc mệt nhọc phía trái góc trong đặt chiếc bàn nhỏ, trên bàn có ba máy điện thoại, góc ngoài đặt bệ cá vàng.

Toàn bộ mặt ngoài của hai phần không gian của ngôi nhà đều được buông màn che. Phần nhà được lợp bằng ngói móc. Chính phần dưới của ngôi nhà sàn là nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh Chính trị dùng làm phòng họp, tiếp bạn bè quốc tế và khách trong nước.

III

1. Ngôi nhà sàn của Chủ tịch Hồ Chí Minh do tự Người đề nghị và đề xuất về mặt thiết kế và vật liệu xây dựng ngôi nhà là hoàn toàn bằng gỗ. Gỗ tre vốn là vật liệu truyền thống của Việt Nam công trình kiến trúc xưa kia từ đình chùa của các làng xã cho đến cung điện của các vị vua chúa các triều đại phong kiến Việt Nam đều cơ bản dùng vật liệu gỗ. Sắt thép, xi măng chỉ là những thứ có sau này. Vì vậy nếu chỉ coi ngôi nhà như là một kỷ niệm về Việt Bắc thì hoàn toàn không cho dù điều đó cũng đã rất có ý nghĩa. Ngôi nhà của Người là một biểu hiện của bản sắc cốt lõi văn hóa phương Nam, văn hóa Đông Nam Á truyền thống. "Hồ Chí Minh đã thành công trong việc liên kết nhiều sắc thái văn hóa vào một nền văn hóa Việt Nam duy nhất. Người đã làm việc một sự hiểu biết sâu sắc và tôn trọng những đặc điểm văn hóa khác nhau" (1).

2. Phải đặt ngôi nhà sàn của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào cảnh quan thiên nhiên và với khu vực xung quanh ngôi nhà ao cá, chiếc cầu bắc qua ao, cây dừa trước nhà, cây vú sữa bên chái nhà, hoa nhài, công râm bụt mới thấy ngôi nhà vừa hòa nhập với cảnh quan tự nhiên, vừa tạo cho ta có một không gian gần gũi nhưng tôn nghiêm, thân tình nhưng không dễ dãi, rất truyền thống và

ích tân. Tạo được cảnh trí như vậy là vì "Cuộc đời của Người mang ảnh hưởng của những giá trị truyền thống dân tộc, có những đóng góp về việc tạo nên một nền văn hóa Việt Nam hiện đại" (2).

1. Những di sản mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho các thế hệ người Việt Nam là vô cùng lớn. Nhưng chính đời sống thanh bạch của Người cũng khiến cho chúng ta không có được nhiều các vật chất gắn liền với cuộc sống thường nhật của Người. Có lẽ ngôi nhà sàn là kỷ vật có giá trị nhất trong lĩnh vực này. Vì vậy vấn đề rất thời sự đặt ra ở đây là bảo quản ngôi nhà của Người vào. Nắng mưa và khí hậu ẩm của vùng nhiệt đới cùng với côn trùng là mối đe dọa nghiêm trọng trong tồn của ngôi nhà. Đến nay hầu như chúng ta chưa có một phương án nào khả dĩ có thể bảo quản bộ ngôi nhà tránh được sự dẫu dãi với nắng mưa hàng ngày và đương đầu với gió bão quanh năm. Cần phải coi việc bảo vệ ngôi nhà sàn của Chủ tịch Hồ Chí Minh là bảo vệ một báu vật của quốc gia. Về công việc này chúng ta có thể học tập kinh nghiệm bảo vệ ngôi nhà nhỏ của gia đình Emilianôp ở Radolip Leningrat, nơi V.I.Lênin đã sống một số ngày của tháng 6 năm 1917 để sự truy nã của Chính phủ Lâm thời phản động ở Nga lúc đó. Toàn bộ ngôi nhà được các bức tường kính trong suốt bảo vệ xung quanh và có mái lợp bằng các tấm lợp nhựa trùm lên (3). Cách này hoặc tương tự ngôi nhà sàn vẫn đáp ứng được yêu cầu tham quan của khách và giữ được sự vững bền lâu dài của một tài sản chung vô cùng quý giá cho tất cả người Việt Nam và cho người yêu quý Chủ tịch Hồ Chí Minh của chúng ta.

2. Làm được như vậy là chúng ta kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Người thiết thực nhất.

Hà Nội 24-4-1990

CHÚ THÍCH

1. M. Át mét - Giám đốc phụ trách khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Đại diện đặc biệt của Tổng giám đốc UNESCO. Tham luận tại Hội thảo khoa học quốc tế: "Hồ Chí Minh - anh hùng giải phóng dân tộc Việt Nam, nhà văn hóa lớn" (ngày 29-30 tháng 3 1990, tại Hà Nội). Trích trong "Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh" của Ban tư tưởng - văn hóa trung ương. NXB Tuyên huấn, H., 1990, tr. 54.

2. M. Át mét. T.l.d. d., tr. 55.

3. Radolip. Leningrat, 1982 (tiếng Nga), tập ảnh. Chúng tôi cũng đã có dịp đến thăm ngôi nhà này tháng 1-1983.